

TP Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư & Xây dựng Cấp thoát nước

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước Waseco;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Waseco (sau đây gọi là “Công ty”), Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm soát theo quy định và báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát công tác quản lý của Hội đồng quản trị, công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty trong năm 2020 trên các khía cạnh trọng yếu như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Đánh giá chung kết quả hoạt động

Ban kiểm soát của Công ty gồm 3 thành viên, được phân công thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kiểm soát từng lĩnh vực cụ thể tại Công ty. Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã:

1. Triển khai, thực hiện công tác giám sát các hoạt động quản lý của HĐQT trong việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết của ĐHCĐ, hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, các Quy chế, Quy định nội bộ của Công ty.

2. Kiểm tra công tác tài chính kế toán và soát xét Báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 nên hoạt động của Ban kiểm soát chủ yếu theo hình thức kiểm soát sau.

Kế hoạch năm 2021, Ban kiểm soát tiếp tục phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành công ty và thực hiện tốt công tác giám sát, kiểm soát thường xuyên cũng như định kỳ theo quy định. Trọng tâm vào việc soát xét công tác quản lý chi phí, giá thành công trình; công tác thu hồi công nợ; quy trình, thủ tục và hiệu quả đầu tư; đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.

2. Kết quả hoạt động của từng thành viên

Bà Bùi Khánh Linh – Trưởng Ban kiểm soát

Thực hiện nhiệm vụ của Trưởng ban theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; xây dựng và điều hành thực hiện kế hoạch kiểm soát; phân công, giao việc và đánh giá hoàn thành công việc của các thành viên; chủ trì và kết luận các nội dung giám sát kết quả hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính; thẩm định báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất.

Ông Huỳnh Bá Đức – Thành viên Ban kiểm soát

Thực hiện các nội dung giám sát liên quan đến đầu tư mua sắm tài sản cố định, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ; công tác giao thầu, giao khoán, lựa chọn nhà cung cấp; soát xét, đánh giá hiệu quả khai thác các tài sản hiện có; giám sát tuân thủ quy định pháp luật trong ký kết các hợp đồng kinh tế và giao dịch với người có liên quan.

Ông Phạm Phước Thịnh – Thành viên Ban kiểm soát

Thực hiện các nội dung giám sát về tuân thủ quy định pháp luật trong công bố thông tin, trong quản trị nội bộ; thẩm định việc xác định quỹ tiền lương, giám sát việc thực hiện các nội dung quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng.

Các thành viên chủ động thực hiện nhiệm vụ giám sát, phát huy năng lực chuyên môn trong lĩnh vực được phân công, tuy nhiên đối với các quyết định của Ban điều hành, do công tác kiểm soát chủ yếu được thực hiện theo hình thức kiểm soát sau nên các khuyến nghị đưa ra đôi khi chưa kịp thời.

3. Thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

Thù lao, chi phí hoạt động của BKS được chi trả theo đúng quyết toán và trong phạm vi dự toán được ĐHCĐ 2020 thông qua. Chi tiết tại Tờ trình quyết toán chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2020 số /TT-HĐQT ngày /05/2021.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát đã thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và đồng thuận với báo cáo này. Báo cáo đã phản ánh đầy đủ, trung thực công tác quản lý của HĐQT trong năm 2020.

HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty nhằm đảm bảo theo đúng định hướng và hoàn thành nhiệm vụ ĐHCĐ năm 2020 giao.

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định. Các cuộc họp HĐQT được ghi biên bản đầy đủ và được lưu giữ theo đúng quy định, các Nghị quyết được ban hành theo đúng nội dung biên bản.

HĐQT đã xây dựng chương trình kế hoạch công tác, bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh, mục tiêu phát triển ngắn và dài hạn của công ty, lãnh đạo công ty phát triển theo đúng định hướng, tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ

SXKD, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo thu nhập và đời sống của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

2. Công tác điều hành của Tổng giám đốc

Ban kiểm soát đã thẩm định Báo cáo tình hình kinh doanh của Tổng Giám đốc và thống nhất với nội dung của báo cáo. Báo cáo đã phản ánh đầy đủ, trung thực kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020.

Ban điều hành đã tuân thủ chỉ đạo của HĐQT, bám sát kế hoạch, tích cực tiếp thị, chọn lọc tham gia đấu thầu các gói thầu có lợi thế cạnh tranh, phát huy năng lực tài sản hiện có.

Công tác thanh toán, thu hồi vốn được chú trọng. Kế hoạch thu hồi vốn được lập hàng tháng/quý và thường xuyên được rà soát, phân loại; linh hoạt trong thực hiện các biện pháp thu hồi nợ từ kinh doanh xây lắp cũng như cho thuê văn phòng.

Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, cơ bản đã hoàn thành nghĩa vụ thuế phải nộp năm 2020.

Các chính sách chế độ cho người lao động như trả lương, thưởng, trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, nâng bậc lương được đảm bảo đầy đủ. Thu nhập bình quân năm 2020 là 8,6 triệu đồng/tháng.

Triển khai chương trình tuân thủ liêm chính của WB, bước đầu đưa chương trình vào thực tiễn công việc hàng ngày, góp phần xây dựng văn hóa doanh nghiệp minh bạch, văn minh.

Trong năm 2020, Công ty không có các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

Việc công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, tuân thủ theo đúng quy định về nội dung và thời gian.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

Về thực hiện các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh:

Đvt: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng doanh thu hợp nhất	245,527	289,433	117,9 %
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	24,022	25,921	107,9 %
3	Thu hồi công nợ	334	363,848	108,9%
4	Nộp ngân sách	15	24,075	160,5 %
5	Thu nhập bình quân người/tháng	8,6 tr.đ	8,6 tr.đ	100%
6	Cổ tức	10-12 %	Dk 12 %	100%

Về phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2019 trong năm 2020:

Về phân chia lợi nhuận sau thuế: Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 theo đúng tinh thần Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020. Tổng số lợi nhuận sau thuế phân phối là 23.709 triệu đồng.

Về chi trả cổ tức: Năm 2020, Công ty đã thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước số tiền 25.055 triệu đồng trên tổng số phải nộp là 26.787 triệu đồng, đã trích lập các quỹ do đó việc chi trả cổ tức của năm 2019 là phù hợp với quy định của pháp luật. Công ty đã hoàn thành việc chi trả số cổ tức trong năm 2020 là 19.800 triệu đồng.

Về công tác đầu tư: thực hiện Nghị quyết của HĐQT, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành công tác đầu tư, đưa vào sử dụng NMN Gia Tân, dự án hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại NMN Nam Rạch Giá; khai thác có hiệu quả tòa nhà văn phòng.

Ban điều hành cũng đã thận trọng định giá khoản đầu tư tại Công ty CP Địa Lợi, Nhà máy nước Gia Tân, thực hiện chuyển nhượng vốn theo chỉ đạo. Tuy nhiên, tiến độ chưa đạt được như kế hoạch đề ra

III. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020

1. Công tác lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty được lập phù hợp với quy định của Luật kế toán và các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Báo cáo đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam AASCS, phù hợp với Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2020.

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở hợp nhất Công ty mẹ và 2/2 công ty con bao gồm Công ty CP Đầu tư phát triển nhà Địa Lợi, Công ty CP Tư vấn và Cấp nước Đông Nam Á – Mêkông Rạch Giá.

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

2. Tình hình tài sản, nguồn vốn của Công ty mẹ năm 2020

Kết thúc năm tài chính 2020, tài sản và nguồn vốn của Công ty mẹ như sau:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	2019	2020	Tỷ lệ 2020 so với 2019
A. Tài sản ngắn hạn	274.924	258.758	94,1%
Tiền và các khoản tương đương tiền	22.514	42.939	190,7%
Phải thu ngắn hạn	239.211	183.891	76,9%
<i>Tr/đó Dự phòng PTNH khó đòi</i>	<i>(8.283)</i>	<i>(7.977)</i>	<i>96,3%</i>
Hàng tồn kho	8.968	27.479	306,4%
B. Tài sản dài hạn	301.384	279.522	92,7%
Tài sản cố định	30.986	28.327	91,4%
Bất động sản đầu tư	148.487	141.761	95,5%
Tài sản dở dang dài hạn	8.119	9.808	120,8%
Đầu tư tài chính dài hạn	114.635	122.635	106,9%
<i>Tr/đó Dự phòng đầu tư dài hạn</i>	<i>(1.220)</i>	<i>(23.385)</i>	<i>1916,8%</i>
Tổng tài sản	576.307	538.280	93,4%

Chỉ tiêu	2019	2020	Tỷ lệ năm 2020 so với năm 2019
C. Nợ phải trả	335.876	311.756	92,8%
Nợ ngắn hạn	223.752	209.848	93,8%
Vay và nợ ngắn hạn	10.015	10.777	107,6%
Phải trả người bán	139.255	135.858	97,6%
Nợ dài hạn	112.124	101.908	90,9%
Phải trả dài hạn khác	26.405	26.276	99,5%
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	80.219	70.250	87,6%
D. Vốn chủ sở hữu	240.432	226.524	94,2%
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	132.000	132.000	100,0%
Thặng dư vốn cổ phần	9.639	9.639	100,0%
Quỹ đầu tư phát triển	33.307	34.420	103,3%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	65.471	50.451	77,1%
Tổng nguồn vốn	576.308	538.280	93,4%

Tổng tài sản của công ty năm 2020 bằng 93,4% năm 2019, nguyên nhân giảm ở cả tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn.

Tài sản ngắn hạn giảm chủ yếu ở khoản mục phải thu ngắn hạn, giảm gần 24%. Điều này cho thấy công tác nghiệm thu thanh toán, thu hồi công nợ được thực hiện tốt nhưng mặt khác cũng cho thấy quy mô khối lượng công việc thực hiện trong năm có sự sụt giảm.

Tài sản dài hạn giảm chủ yếu ở khoản mục đầu tư tài chính dài hạn, trong năm Công ty đã trích lập 22,16 tỷ đồng dự phòng cho khoản đầu tư tài chính tại 2 công ty con là Công ty CP ĐT PTN Địa Lợi (1,07 tỷ đồng), Công ty CP Tư vấn và CN Đông Nam Á – Mêkông Rạch Giá (16,8 tỷ đồng) và 1 công ty liên kết là Công ty CP CN Gia Tân (4,28 tỷ đồng).

Khoản đầu tư 1,4 tỷ đồng vào Công ty CP XD CTN 12 hiện không có hiệu quả, có nguy cơ mất vốn nhưng Công ty chưa thực hiện trích lập dự phòng. Nếu trích lập dự phòng khoản này thì tài sản dài hạn và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty giảm tương ứng.

3. Kết quả SXKD của Công ty mẹ năm 2020

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	2019	2020	Tỷ trọng		Thực hiện 2020 so với 2019
				2019	2020	
1	Doanh thu thuần bán hàng	436.546	259.252	% hoạt động/DT		59,39%
	<i>Từ hoạt động xây lắp</i>	<i>334.551</i>	<i>103.968</i>	<i>76,64%</i>	<i>40,10%</i>	<i>31,08%</i>
	<i>Từ cho thuê văn phòng</i>	<i>74.196</i>	<i>86.931</i>	<i>17,00%</i>	<i>33,53%</i>	<i>117,16%</i>
	<i>Từ KD TM</i>	<i>20.606</i>	<i>56.701</i>	<i>4,72%</i>	<i>21,87%</i>	<i>275,17%</i>

Stt	Chỉ tiêu	2019	2020	Tỷ trọng		Thực hiện 2020 so với 2019
				2019	2020	
	Từ SX nước sạch	5.489	5.594	1,26%	2,16%	101,92%
	Từ kinh doanh BĐS	-	4.348		1,68%	
	Khác	1.703	1.709	0,39%	0,66%	100,32%
2	Giá vốn hàng bán	378.051	203.920	% giá vốn/DT		53,94%
	Của hoạt động xây lắp	316.700	100.197	94,66%	96,37%	31,64%
	Của hã cho thuê VP	39.109	42.250	52,71%	48,60%	108,03%
	Kinh doanh thương mại	17.553	54.515	85,19%	96,14%	310,57%
	SX nước sạch	3.179	3.205	57,92%	57,29%	100,80%
	Kinh doanh BĐS	-	2.239		51,49%	
	Khác	1.510	1.513	88,64%	88,55%	100,22%
3	Doanh thu tài chính	981	2.173			221,53%
4	Chi phí tài chính	8.893	31.023			348,84%
	Lãi tiền vay	8.658	8.858			102,32%
	Dự phòng đầu tư TC	-	22.165			
5	Chi phí BH & QLDN	16.623	15.648			94,13%
6	Lợi nhuận từ SXKD	33.959	10.834			31,90%
7	Lợi nhuận khác	4.495	173			3,85%
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	38.455	11.007			28,62%
9	Lợi nhuận sau thuế	30.987	8.690			28,04%
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/CP)	2.348	658			28,02%

Doanh thu của công ty đến từ 6 nguồn, trong đó tỷ trọng doanh thu từ xây lắp chiếm 40%, từ cho thuê văn phòng 33% và từ kinh doanh thương mại là 21%.

Lĩnh vực xây lắp sụt giảm nghiêm trọng, doanh thu chỉ bằng 31% so năm trước, trong khi giá vốn tăng khiến kết quả từ lĩnh vực này đóng góp hạn chế vào tổng lợi nhuận của công ty.

Hoạt động cho thuê văn phòng tăng về cả giá trị tuyệt đối và tỷ trọng trong doanh thu, đồng thời tỷ lệ giá vốn/doanh thu lại giảm so năm trước cho thấy Công ty đã khai thác hiệu quả các bất động sản hiện có khiến cho lĩnh vực này đóng góp một phần quan trọng vào kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp năm 2020 giảm nhẹ so năm trước cho thấy các biện pháp tiết kiệm chi phí của Ban Tổng giám đốc bước đầu có hiệu quả.

Chi phí tài chính tăng gấp hơn 3 lần năm trước do Công ty trích lập dự phòng cho khoản đầu tư tài chính tại các công ty con và công ty liên kết, trong đó Công ty CP Tư vấn và CN Đông Nam Á – Mêkông Rạch Giá đang trong giai đoạn lỗ kế hoạch.

4. Một số chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính Công ty mẹ

Chỉ tiêu	Đvt	2019	2020
I. Khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán hiện thời	lần	1,23	1,23
Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,17	1,08
II. Cơ cấu vốn (đòn bẩy tài chính)			
Hệ số tự tài trợ	%	42%	42%
Hệ số đòn bẩy tài chính	lần	2,50	2,39
Hệ số thích ứng dài hạn	lần	0,85	0,85
Tỷ số nợ trên tài sản	%	58%	58%
III. Cơ cấu tài sản			
Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	52,3%	51,9%
Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	47,7%	48,1%

Hệ số thanh toán hiện thời là 1,23 lần >1, hệ số thanh toán nhanh là 1,08 lần > 0,5 không biến động nhiều so với năm trước và đều ở mức an toàn, thể hiện khả năng sẵn sàng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn ở mức cao.

Các chỉ số về cơ cấu vốn ổn định. Hệ số tự tài trợ vẫn giữ mức 42% > 15%, hệ số đòn bẩy tài chính giảm từ 2,5 xuống 2,39 lần, tỷ số nợ trên tài sản giữ mức 58% cho thấy công ty duy trì tốt sự tự chủ về tài chính. Hệ số thích ứng dài hạn < 1 thể hiện khả năng công ty có thể trang trải tài sản dài hạn bằng các nguồn vốn ổn định dài hạn.

5. Kết quả hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất của công ty được tổng hợp tài sản, nguồn vốn, kết quả SXKD của công ty mẹ và 2 công ty con. Kết quả của một số chỉ tiêu cơ bản như sau:


Chỉ tiêu	2019	2020	Tỷ lệ năm 2020/2019
Tình hình tài sản, nguồn vốn			
Tài sản ngắn hạn	282.050	270.412	95,9%
Tài sản dài hạn	394.641	386.745	98,0%
Nợ phải trả	467.818	451.754	96,6%
Vốn chủ sở hữu	208.872	205.402	98,3%
Tổng tài sản = Tổng nguồn vốn	676.690	657.157	97,1%
Kết quả SXKD			
Doanh thu thuần bán hàng	443.452	289.433	65,3%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.047	2.381	227,3%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	25.759	25.749	99,9%
Lợi nhuận khác	4.532	173	3,8%
Tổng lợi nhuận trước thuế	30.291	25.922	85,6%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	23.004	19.127	83,1%
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	23.710	19.418	81,9%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	1.584	1.471	92,9%

IV. KIẾN NGHỊ

1. Giá vốn cho hoạt động xây lắp có xu hướng tăng liên tiếp trong 3 năm gần đây, vì vậy đề nghị HĐQT và Ban điều hành rà soát quy chế giao thầu, giao khoán; quy chế quản lý hợp đồng; tiêu chí lựa chọn thầu phụ, nhà cung cấp nhằm khống chế giá vốn ở tỷ lệ phù hợp, đem lại hiệu quả cao hơn trong hoạt động xây lắp của công ty.
2. Đẩy nhanh tiến độ bàn giao, quyết toán các công trình đã thi công xong, tránh kéo dài thời gian bảo hành, hạn chế rủi ro tăng chi phí trong thời gian bảo hành.
3. Tích cực, tập trung hơn nữa trong công tác thu hồi vốn, thường xuyên rà soát, phân loại các khoản phải thu, phải trả, tạm ứng nhằm đưa ra biện pháp xử lý kịp thời, tránh tồn đọng.
4. Trích lập dự phòng đầy đủ và đẩy mạnh xử lý các khoản đầu tư tài chính kém hiệu quả, như khoản đầu tư tại Công ty CP PTN Địa Lợi, Công ty CP Viwaseen 12.
5. Xem xét xây dựng hệ thống kiểm toán nội bộ hoặc thuê ngoài theo hướng dẫn tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 nhằm củng cố hệ thống quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.

Trên đây là Báo cáo công tác kiểm soát trong năm tài chính 2020, kính chúc ĐHQĐ thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Waseco thành công tốt đẹp./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Bùi Khánh Linh